

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Tuyên bố một người mất tích.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Minh Hòa;

Thư ký phiên họp: Ông Trần Đình Hòa - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp: Bà Hoàng Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2024/TLST-VDS, ngày 07 tháng 3 năm 2024 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2024/QĐST-MPH, ngày 30 tháng 7 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (*Có mặt*).

Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1964

Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Khu 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 07/3/2024 và các lời khai tiếp theo, người yêu cầu là ông Hoàng Văn H trình bày:

Bố mẹ ông là cụ Hoàng Văn M và cụ Bùi Thị M (đều đã chết). Ông có chị gái là Hoàng Thị Th, sinh năm 1964. Khi bố mẹ ông còn sống, ông và bà Th đều ở cùng bố mẹ tại khu 6 (nay là khu 2), xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Bà Th không có chồng con, đã bỏ nhà đi từ tháng 8/2000 đến nay không về, không liên lạc với gia đình. Gia đình ông đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không ai biết bà Th đang làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết. Sau khi bà Th bỏ đi, gia đình ông bị cháy nhà, toàn bộ giấy tờ cất giữ trong nhà đều bị cháy hết. nên hiện nay ông không có giấy tờ gì của bà Th. Nay để giải quyết việc gia đình, ông đề nghị Tòa án thông báo tìm kiếm bà Th trên các phương tiện thông tin đại chúng, nếu vẫn không có tin tức gì của bà Th thì ông

yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Th mất tích theo quy định của pháp luật. Bà Th không có tài sản, vì vậy ông không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của bà Th.

Tại phiên họp, ông Hoàng Văn H giữ nguyên yêu cầu như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu ý kiến như sau:

* Về việc chấp hành pháp luật của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng: Đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

* Về nội dung: Bà Hoàng Thị Th đã biệt tích trên 02 năm, không có tin tức xác thực bà Th còn sống hay đã chết. Ông Hoàng Văn H đã tìm kiếm và thông báo tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật nhưng đến nay đã quá thời hạn 04 tháng vẫn không có tin tức gì của bà Th. Vì vậy, đề nghị Tòa án:

Áp dụng Điều 68 Bộ luật Dân sự, khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, các điều: 361, 362, 366, 367, 369, 370, 371, 372, 387, 388 và 389 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Chấp nhận yêu cầu của ông Hoàng Văn H, tuyên bố bà Hoàng Thị Th mất tích.

- Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Hoàng Văn H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo Biên lai số 0001882, ngày 07/3/2024.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T nhận định:

[1]. Về tố tụng: Ông Hoàng Văn H là em ruột của bà Hoàng Thị Th. Theo quy định tại khoản 1 Điều 387 Bộ luật Tố tụng dân sự, ông H là người có quyền yêu cầu tuyên bố bà Hoàng Thị Th mất tích. Nơi cư trú cuối cùng của bà Hoàng Thị Th trước khi biệt tích là khu 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Vì vậy, căn cứ đơn yêu cầu của ông Hoàng Văn H, Tòa án nhân dân huyện T thụ lý, giải quyết việc dân sự “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” đối với bà Hoàng Thị Th là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tòa án đã tiến hành xác minh tại Công an xã Đ, huyện T, được cung cấp như sau: Qua kiểm tra trên hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư thì không có

công dân nào tên Hoàng Thị Th, sinh năm 1964, trú tại khu 2, xã Đ, huyện T. Sổ sách mà Công an xã Đ đang lưu giữ không thể hiện thông tin gì của bà Th.

Toà án đã yêu cầu Công an huyện T tra cứu hệ thống tàng thư CMND/CCCD, kết quả tra cứu không có thông tin của công dân tên: Hoàng Thị Th, sinh năm 1964, trú tại khu 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Tuy không thu thập được giấy tờ, tài liệu chứng minh nhân thân của bà Hoàng Thị Th, nhưng Toà án đã xác minh đối với đại diện UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ; đại diện khu 2, xã Đ; ông Trần Văn Th1, sinh năm 1954, ông Bùi Minh Th2, sinh năm 1974 là 02 người hàng xóm, ở gần nhà ông Hoàng Văn H tại khu 2, xã Đ; lấy lời khai bà Hoàng Thị B, sinh năm 1967 là chị gái của ông Hoàng Văn H, đồng thời là em gái của bà Hoàng Thị Th. Kết quả xác minh đủ căn cứ xác định: Bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1964 là chị gái của ông Hoàng Văn H, trước đây sinh sống cùng nhà với ông H tại khu 6, xã Đ, nay là khu 2, xã Đ. Bà Th không có chồng con, đã bỏ nhà đi khỏi địa phương hơn 20 năm nay; gia đình, người thân và hàng xóm đã tổ chức tìm kiếm nhưng không có kết quả. Từ đó đến nay bà Th không trở về địa phương, cũng không ai biết bà Th đang làm gì, ở đâu.

Do bà Hoàng Thị Th bỏ đi khỏi địa phương đã lâu, nên không có thông tin trên hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư và hệ thống tàng thư CMND/CCCD là phù hợp thực tế và phù hợp lời trình bày của ông Hoàng Văn H.

[2.2]. Tòa án đã thông báo tìm kiếm bà Hoàng Thị Th trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định tại Điều 384, khoản 1 Điều 385 và Điều 388 của Bộ luật Tố tụng dân sự (nhấn tin trên báo Công Lý trong ba số báo liên tiếp 25, 26 và 27 vào các ngày 27/3, 29/3 và 04/4/2024; Đài tiếng nói Việt Nam đã phát thông tin tìm kiếm vào hồi 17 giờ 30 phút các ngày 01, 02 và 03/4/2024). Đến nay đã quá 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên, bà Hoàng Thị Th không trở về, cũng không có tin tức gì.

[2.3]. Như vậy, bà Hoàng Thị Th đã biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù ông Hoàng Văn H đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật dân sự, nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Th còn sống hay đã chết. Vì vậy ông H yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Th mất tích là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự, cần chấp nhận.

[2.4]. Ông Hoàng Văn H trình bày, bà Hoàng Thị Th không có tài sản, không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của bà Th, vì vậy Tòa án không xem xét.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Hoàng Văn H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nhận định trên cũng phù hợp ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên họp.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các điều: 367, 370, 371, 372, 389 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Hoàng Văn H.

Tuyên bố: Bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1964, nơi cư trú cuối cùng: Khu 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ mất tích.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Hoàng Văn H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai số 0001882, ngày 07/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Thọ. Ông H đã nộp đủ lệ phí.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, huyện;
- Đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Thị Minh Hòa